

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 16/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông,
2. Ông Nguyễn Hữu Tin

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Luông – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Doãn Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh T**, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1996. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khối phố 3, phường B, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: thôn H, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con Võ Văn T (đã chết) và con bà Thân Thị N, sinh năm 1968 (còn sống); Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 10/9/2022 đến ngày 19/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hoàng Đức Th, sinh năm 1994. Trú tại: khối phố 2, phường B, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1991. Trú tại: khối phố M, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

+ Ông Lê Hoàng Việt Ph, sinh năm 1989. Trú tại: khối phố 5, phường B, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/9/2022, tại khu vực đường bê tông trước tạp hóa Chì O thuộc Khối phố 5, phường B, thành phố T, tỉnh Quảng Nam, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T bắt quả tang Võ Minh T đang tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời. Tạm giữ tang vật gồm:

- 01 túi ni lông đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng ở trong túi quần sau bên trái T đang mặc (qua thử mẫu xác định là ma túy loại Ketamine – mẫu ký hiệu A2);

- 06 (sáu) viên nén hình lăng trụ ngũ giác màu nâu ở trong túi quần phía trước bên phải Võ Minh T đang mặc (qua thử mẫu xác định là ma túy loại MDMA- mẫu ký hiệu A1);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0932409*** và 0796611***;

- Số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng);

- 01 xe mô tô biển số 92B1 - 002.**.

Tại Kết luận giám định số 122/KL-KTHS(MT) ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- 06 (sáu) viên nén hình lăng trụ ngũ giác màu nâu gửi giám định (mẫu ký hiệu A1) là ma túy loại MDMA có khối lượng là 2,852 g (hai phẩy tám trăm năm mươi hai gam);

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (mẫu ký hiệu A2) là ma túy, loại Ketamine có khối lượng là 1,800 g (một phẩy tám trăm gam).

MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, Danh mục IB; Ketamine là chất ma túy có số thứ tự 40, Danh mục III, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng giữa tháng 8/2022, Võ Minh T vào thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết công việc cá nhân. Sau đó, Võ Minh T đến khu vực nhà thi đấu R thuộc quận P, thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) số lượng 20 (hai mươi) viên ma túy MDMA (thuốc lắc) và 01 gói “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine với giá 9.000.000 đồng. Sau đó, Võ Minh T đem về thành phố T, tỉnh Quảng Nam sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 8/2022 đến ngày 09/9/2022,

T đã sử dụng hết 06 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) và nhiều lần bán số ma túy MDMA (thuốc lắc) trên cho người khác, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Bán cho Huỳnh Đức Th 01 lần, cụ thể: Vào tối ngày 08/9/2022, Huỳnh Đức Th dùng số điện thoại 0966481*** gọi điện cho Võ Minh T vào số máy 0796611*** hỏi mua 05 viên ma túy MDMA để sử dụng, T nói với Th là 350.000đồng/1viên ma túy, Th đồng ý mua và nói T đem đến quán D Club tại phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam bán cho Th, T đồng ý, sau đó đón xe taxi đem theo ma túy đến quán D Club gặp Th và bán cho Th 05 viên ma túy MDMA với giá 1.750.000 đồng. Sau khi mua được 05 viên ma túy MDMA, Th đã sử dụng hết 1,5 viên tại quán D Club, còn lại 3,5 viên Th cất trong túi áo khoác Th đang mặc và làm rơi mất khi trên đường đi từ quán D Club về nhà.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã tạm giữ của Huỳnh Đức Th: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen có gắn sim số 0966481***.

- Lần thứ hai: Bán cho Nguyễn Đức T1 01 lần, cụ thể: Khoảng đầu tháng 9/2022, Võ Minh T đến quán D Club tại phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam chơi, sử dụng ma túy và nghe nhạc. Tại đây, Nguyễn Đức T1 gặp T và hỏi mua của T 02 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) để sử dụng, T đồng ý và bán cho T1 02 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) giá 700.000 đồng. Sau khi mua được 02 viên thuốc lắc, T1 đã sử dụng tại quán D Club hết.

- Lần thứ ba: Bán cho một người phụ nữ tên X (không rõ lai lịch) làm nhân viên phục vụ (PR) tại thành phố T, tỉnh Quảng Nam 01 lần, cụ thể: Chiều tối ngày 08/9/2022, Võ Minh T đi nhậu tại một quán nhậu via hè trên đường K thuộc phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Tại đây, T bán cho X 01 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) để sử dụng với giá 350.000 đồng.

Đối với số ma túy Ketamine, Võ Minh T mua về để sử dụng và bán lại kiếm lời, T đã sử dụng một ít Ketamine, nhưng chưa ai hỏi mua nên T chưa bán Ketamine cho ai. Đến tối ngày 09/09/2022, Võ Minh T lấy số ma túy còn lại gồm 06 viên ma túy MDMA (thuốc lắc), T cất vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và 01 gói Ketamine T cất ở trong túi quần sau bên trái T đang mặc để ai hỏi mua thì bán lại. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, T mang theo số ma túy nêu trên điều khiển xe mô tô biển số 92B1 - 002.80 đi đến đoạn đường bê tông (trước tạp hóa Chị O) thuộc Khối phố 5, phường B, thành phố T, tỉnh Quảng Nam thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố T phát hiện bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Minh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và thu giữ các tang vật trên.

Tổng số tiền Võ Minh T bán ma túy được 2.800.000 đồng, T đã tiêu xài hết 2.300.000 đồng, còn lại 500.000 đồng bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố T thu giữ.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã tiến hành làm việc với các đối tượng Huỳnh Đức Th, Nguyễn Đức T1 thì Th và T1 đã khai nhận việc mua ma túy của Võ Minh T phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan CSĐT Công an thành phố T thu thập

được. Tiến hành cho Huỳnh Đức Th và Nguyễn Đức T1 nhận dạng Võ Minh T qua ảnh thì Th và T1 đã nhận ra chính T là người đã bán ma túy cho Th và T1; cho Võ Minh T nhận dạng Huỳnh Đức Th và Nguyễn Đức T1 qua ảnh thì T nhận ra Th và T1 là người mua ma túy của T.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSTK - HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Võ Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 07 năm đến 07 năm 6 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

- + Số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 122/KL-KTHS (MT);

- + 01 (một) sim số 0932409*** và 01 sim số 0796611*** thu giữ của Võ Minh T;

- + 01 (một) sim số 0966481*** thu giữ của Huỳnh Đức Th

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- + Số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính thu giữ của Võ Minh T;

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của Võ Minh T;

- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của Huỳnh Đức Th;

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.300.000 đồng của Võ Minh T.

- Trả lại cho Lê Hoàng Viết Ph 01 (một) xe mô tô biển số 92B1- 002.**.

Bị cáo Võ Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh T khai nhận: Khoảng giữa tháng 8/2022, Võ Minh T vào thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết công việc cá nhân. Sau đó, Võ Minh T đến khu vực nhà thi đấu R thuộc quận P, thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) số lượng 20 (hai mươi) viên ma túy MDMA (thuốc lắc) và 01 gói “nửa hộp 5” ma túy loại Ketamine với giá 9.000.000 đồng. Sau đó, Võ Minh T đem về thành phố T, tỉnh Quảng Nam sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 8/2022 đến ngày 09/9/2022, T đã sử dụng hết 06 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) và một phần ma túy loại Ketamine, số ma túy còn lại bị cáo T đã bán cho 03 người tổng cộng 08 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) thu lợi bất chính số tiền 2.800.000 đồng. Khi T đang cất giữ số ma túy còn lại để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác kiếm lời thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 06 (sáu) viên ma túy loại MDMA, có khối lượng là 2,852g và ma túy loại Ketamine có khối lượng là 1,800 g (một phẩy tám trăm gam) cùng các tang vật khác. MDMA là chất ma túy có số thứ tự 11, Danh mục IB; Ketamine là chất ma túy có số thứ tự 40, Danh mục III, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Hành vi trên của bị cáo Võ Minh T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Võ Minh T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tệ nạn ma túy hiện là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo nhận thức được chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm mua bán, tàng trữ nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người. Vì vậy, cần phải áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã tự thú các lần phạm tội trước đó, hoàn cảnh gia đình khó khăn cha mất sớm, mẹ bị cáo thì bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó cần áp dụng các điểm r, s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo cần phạt tiền bổ sung để tăng tính răn đe của pháp luật là phù hợp.

[4] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy:
 - + Số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 122/KL-KTHS (MT);
 - + 01 (một) sim số 0932409*** và 01 sim số 0796611*** thu giữ của Võ Minh T;
 - + 01 (một) sim số 0966481*** thu giữ của Huỳnh Đức Th;
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:
 - + Số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính thu giữ của Võ Minh T;
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của Võ Minh T;
 - + 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của Huỳnh Đức Th;
- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.300.000 đồng của Võ Minh T.
- Trả lại cho Lê Hoàng Viết Ph 01 (một) xe mô tô biển số 92B1- 002.**.

[5] Các vấn đề liên quan khác:

- Đối với người đàn ông tên bán ma túy cho Võ Minh T tại thành phố Hồ Chí Minh và người phụ nữ tên mua ma túy của Võ Minh T, do không xác định được lai lịch nên không đề cập xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Minh T, Huỳnh Đức Th, Nguyễn Đức T1 đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với việc Võ Minh T, Huỳnh Đức Th và Nguyễn Đức T1 khai sử dụng ma túy tại quán D Club - phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam do anh Nguyễn Văn T2 (sinh năm 1987, trú: thôn T, phường H, thị xã N, tỉnh Bình Định) là người quản lý, điều hành hoạt động của quán D Club. Tuy nhiên, không có cơ sở chứng minh để xử lý ông Nguyễn Văn T2 về hành vi để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố T không đề cập xử lý.

- Đối với anh Lê Hoàng Viết Ph cho Võ Minh T mượn xe mô tô biển số 92B1 – 002.** để đi lại, việc T sử dụng xe mô tô trên đi bán ma túy, anh Ph hoàn toàn không biết nên không đề cập xử lý đối với anh Ph và trả lại chiếc xe trên cho anh Ph là phù hợp.

[6] *Về án phí:* Bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ (ngày 10/9/2022).

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Phạt bổ sung bị cáo Võ Minh T số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam niêm phong trong phong bì số 122/KL-KTHS (MT);

+ 01 (một) sim số 0932409386 và 01 sim số 0796611*** thu giữ của Võ Minh T;

+ 01 (một) sim số 0966481*** thu giữ của Huỳnh Đức Th;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ Số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính thu giữ của Võ Minh T;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của Võ Minh T;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia của Huỳnh Đức Th;

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 2.300.000 đồng của Võ Minh T.

- Trả lại cho Lê Hoàng Việt Ph 01 (một) xe mô tô biển số 92B1- 002.**.

(Vật chứng trên hiện đang được Chi cục thi hành án dân sự thành phố T quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 16/01/2023, đối với số tiền 500.000 đồng đang tạm gửi trong tài khoản của Cơ quan điều tra Công an thành phố T tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Nam theo giấy nộp tiền ngày 09/12/2022).

3. Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (16/02/2023), những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Công an TP Tam Kỳ;
- Chi cục THA DS TP Tam Kỳ.
- Bị cáo và người TGTT;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Lưu HS, án văn, T.H.A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đinh Tấn Long